

Số: 20/2022/QĐCNTTLH

Thành phố SL, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Tào Thị Thùy D, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La và anh Bùi Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Tào Thị Thùy D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Tào Thị Thùy D, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- *Người bị kiện:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 11, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tào Thị Thùy D và anh Bùi Văn T.

- *Về con chung*: Chị Tào Thị Thùy D và anh Bùi Văn T có 01 con chung là cháu Bùi Quang Hải, sinh ngày 20/01/2020.

Chị Tào Thị Thùy D và anh Bùi Văn T thỏa thuận giao cháu Bùi Quang H, sinh ngày 20/01/2020 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Tào Thị Thùy D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Bùi Quang H, sinh ngày 20/01/2020, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2022, mức cấp dưỡng 1.500.000đ/01 tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/01 tháng).

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*:

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- UBND phường QT (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương